

Bản án số: 56 /2022/HS-ST

Ngày: 26/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thúy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hậu và ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Vân – Thẩm tra viên
Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
bà Tăng Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu; Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST - HS ngày 17/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2022/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1, Họ và tên: **Lê Trọng H1**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 02/5/1991; Giới tính: nam; Nơi sinh: huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xóm 6, xã Diễn H, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Lê Nguyên H4 (đã chết); Họ tên mẹ: Đào Thị Q, sinh năm 1971; Gia đình có 03 (ba) anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Ngô Thị Thu T, sinh năm 2000; Con: có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: + Ngày 07/02/2018, bị Công an huyện Diễn Châu xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Nộp phạt ngày 07/02/2018.

+ Ngày 12/10/2018, bị TAND huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng về tội “Đánh bạc”. Thi hành án phí HSST ngày 21/11/2018.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 11/11/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/11/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2, Họ và tên: **Nguyễn Văn H2**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 18/8/1979; Giới tính: nam; Nơi sinh: huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xóm 6, xã Diễn H, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn Đ (đã chết); Họ tên mẹ: Bùi Thị T2 (đã chết); Gia đình có 05 (năm) anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Cao Thị T3, sinh năm 1983; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 27/4/2016, bị TAND huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 11/11/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/11/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3, Họ và tên: **Phạm Hùng C**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 19/5/1978; Giới tính: nam; Nơi sinh: huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xóm 6, xã Diễn H, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Phạm Văn T4, (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1945; Gia đình có 05 (năm) anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T5, sinh năm 1980; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 11/11/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/11/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4, Họ và tên: **Lê Đại H3**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 02/11/1993; Giới tính: nam; Nơi sinh: huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xóm 6, xã Diễn H, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Họ tên cha: Lê Mạnh D, sinh năm: 1953; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L2, sinh năm 1954; Gia đình có 07 (bảy) anh chị em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị L3, sinh năm 1998; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 05/11/2021 đến ngày 11/11/2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/11/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/11/2021, Lê Đại H3, Lê Trọng H1, Phạm Hùng C đến nhà Nguyễn Văn H2 tại xóm 6, xã Diễn H, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An chơi. Một lúc sau Lê Đại H3 nói “Ta làm tý phỏm hây?”, nghĩa là H3 muốn rủ Lê Trọng H1, Phạm Hùng C, Nguyễn Văn H2 cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm nhằm thắng, thua bằng tiền nên Lê Trọng H1, Phạm Hùng C, Nguyễn Văn H2 đồng ý. Các đối tượng quy ước như sau:

Lấy 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) lá bài lần lượt phát theo thứ tự chỗ ngồi cho bốn người chơi, mỗi người chơi được phát 09 lá bài, người phát bài được phát 10 lá bài và được đánh đầu tiên. Người chơi đánh lần lượt các lá bài sang người ngồi bên cạnh theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ. Người được đánh lá bài sang sẽ xem lá bài đó có thể kết hợp được với các lá bài mình có sẵn để tạo thành các “phỏm” hay không, nếu tạo thành phỏm thì được “ăn” lá bài đó và phải đánh ra 01 lá bài khác cho người ngồi kế tiếp. Người được đánh lá bài sang nếu không kết hợp được thành phỏm thì không “ăn” lá bài đó mà bốc 01 lá bài khác từ số bài còn dư ban đầu. Người nào “ăn” lá bài của người đánh thì người đánh phải trả cho người ăn 50.000 đồng. Ván bài kết thúc khi có người chơi “ù” hoặc khi hết số bài còn dư ban đầu. Người nào “ù” thì thắng của những người còn lại 250.000 đồng, người “ù” phải góp 50.000 đồng để ăn uống. Nếu không có người chơi nào “ù” thì trừ các “phỏm” ra, người nào cộng được ít điểm nhất sẽ thắng; người về thứ hai phải trả cho người về nhất 50.000 đồng; người về thứ ba phải trả cho người về nhất 100.000 đồng; người về thứ tư phải trả cho người về nhất 150.000 đồng; nếu cùng số điểm thì người nào hạ bài trước sẽ thắng. Người chơi không có bất kỳ một “phỏm” nào thì gọi là “cháy” và mất cho người về nhất 200.000 đồng.

“Phỏm” là bài có từ 03 quân bài trở lên trùng số hoặc tạo thành dãy số cùng chất liên tiếp nhau. “Ù” là cả 09 quân bài của người chơi tạo thành 03 phỏm hoặc tạo thành dãy số cùng chất liên tiếp nhau (không được thừa lá bài nào).

Ngoài ra, trước khi bắt đầu mỗi ván bài, mỗi người phải góp 50.000 đồng gọi là tiền “gà”. Người về nhất sẽ được 200.000 đồng tiền “gà”.

Thông nhất cách chơi xong thì Nguyễn Văn H2 lấy ra 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, 01 bộ màu xanh, 01 bộ màu đỏ rồi cả bốn cùng đánh bài tại gian bên trái phòng khách trong nhà Nguyễn Văn H2.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì lực lượng Công an xã Diễn Hải vào kiểm tra, lập biên bản sự việc, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 4.060.000 đồng (bốn triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng), 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu xanh, 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ mỗi bộ có 52 quân bài; thu giữ trong ví tại túi quần phía sau bên phải của Lê Trọng H1 9.085.000 đồng (chín triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng); thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn H2 10.650.000 đồng (mười triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng); thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn H2 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H2, Lê Trọng H1, Lê Đại H3, Phạm Hùng C thừa nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “phỏm” nhằm thắng, thua bằng tiền. Quá trình điều tra xác định:

+ Nguyễn Văn H2 mang theo 11.350.000 đồng (mười một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Lúc đầu, Hiền lấy ra 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), còn 10.650.000 đồng (mười triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) Hiền cất trong ví tại túi quần phía trước bên phải để nếu thua sẽ lấy ra đánh tiếp. Quá trình đánh bạc, Hiền thắng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), góp tiền ăn uống 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), góp tiền “gà” ván cuối 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), còn 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Toàn bộ số tiền 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng) này bị Công an thu giữ tại chiếu bạc.

Đối với số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn H2 không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

+ Phạm Hùng C mang theo 1.810.000 đồng (một triệu tám trăm mười nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thua 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Góp “gà” ván cuối 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), còn 1.510.000 đồng (một triệu năm trăm mười nghìn đồng). Toàn bộ số tiền này bị Công an thu giữ tại chiếu bạc.

+ Lê Trọng H1 mang theo 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thua 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Góp tiền ăn uống 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), góp tiền “gà” ván cuối 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), còn 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng). Toàn bộ số tiền này bị Công an thu giữ tại chiếu bạc.

Đối với số tiền 9.085.000 đồng (chín triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng) thu giữ trong túi quần sau bên phải của Lê Trọng H1 là tiền quỹ của công ty, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

+ Lê Đại H3 mang theo 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thắng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Góp tiền ăn uống 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), góp tiền “gà” ván cuối 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), còn 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Toàn bộ số tiền này của Lê Đại H3 bị Công an thu giữ tại chiếu bạc.

Như vậy, tang số đánh bạc của Nguyễn Văn H2, Phạm Hùng C, Lê Trọng H1, Lê Đại H3 là **14.710.000 đồng** (mười bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS-DC ngày 10/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu đã truy tố các bị cáo Lê Đại H3, Nguyễn Văn H2, Lê Trọng H1, Phạm Hùng C về tội “*Đánh bạc*” quy định tại theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Trọng H1 từ 22 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 44 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H2 từ 20 đến 22 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 40 đến 44 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự

Phạt tiền bị cáo Phạm Hùng C từ 25 đến 27 triệu đồng.

Phạt tiền bị cáo Lê Đại H3 từ 20 đến 25 triệu đồng

- Về vật chứng:

01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu xanh có 52 quân, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ có 52 quân, đã qua sử dụng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 14.710.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng) hiện đang được gửi tại khoản tạm gửi Kho bạc Nhà nước huyện Diễn Châu cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định.

- Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Diễn Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 05/11/2021, tại nhà của Nguyễn Văn H2 ở xóm 6, xã Diễn H, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An, Công an xã

Diễn Hải kiểm tra, phát hiện và lập biên bản sự việc đối với Nguyễn Văn H2, Lê Trọng H1, Phạm Hùng C, Lê Đại H3 về hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “phôm” nhằm mục đích thắng, thua bằng tiền, với tang số 14.710.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng).

Các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, mục đích và động cơ của các bị cáo là vụ lợi. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Văn H2, Lê Trọng H1, Phạm Hùng C, Lê Đại H3 phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố các bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tính chất vụ án ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự trị an công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, thuần phong mỹ tục và gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm dưới mọi hình thức. Vì vậy cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để có tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò và nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, trong vụ án này các bị cáo đều là những người trực tiếp tham gia đánh bạc nên cũng cần phải xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để lên một mức án sát đúng. Các bị cáo Nguyễn Văn H2 và Lê Trọng H1 đều có nhân thân xấu, từng bị xét xử về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần lên mức án nặng hơn so với các bị cáo khác. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Văn H2 có bố đẻ là người có công với cách mạng; bị cáo Lê Trọng H1 trong quá trình sinh sống tại địa phương đã có thành tích, việc làm tốt trong công tác phòng chống dịch bệnh covid -19 được UBND xã Diễn Hải xác nhận, gia đình bị cáo Lê Trọng H1 có

ông bà nội ngoại là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, do vậy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo bị cáo Lê Trọng H1 có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho các bị cáo Nguyễn Văn H2 và Lê Trọng H1 được hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú (UBND xã Diên Hải) giám sát, giáo dục là đủ nghiêm.

Các bị cáo Phạm Hùng C, Lê Đại H3 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có bố, mẹ là người có công với cách mạng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là thỏa đáng.

Tình tiết tăng nặng: không có.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 điều 321 BLHS quy định: “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng*”, xét hoàn cảnh thực tế của các bị cáo Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng:

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu xanh có 52 quân, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ có 52 quân, đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Châu cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 14.710.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng). Hiện đang được gửi tại khoản tạm gửi Kho bạc Nhà nước huyện Diên Châu tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định.

- Đối với số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn H2 và số tiền 9.085.000 đồng (chín triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng) thu giữ trong túi quần sau bên phải của Lê Trọng H1 không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn H2, Lê Trọng H1 nên miễn xét.

[7]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, các bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H2, Lê Trọng H1, Phạm Hùng C, Lê Đại H3 đều phạm tội “Đánh bạc”.

2/ Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Trọng H1 24 (*hai mươi tư*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (*bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/4/2022).

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H2 20 (*hai mươi*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (*bốn mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/4/2022).

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự.

* Phạt tiền bị cáo Phạm Hùng C 22.000.000 đồng (*hai mươi hai triệu đồng*).

* Phạt tiền bị cáo Lê Đại H3 20.000.000 (*hai mươi triệu đồng*).

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H2 và Lê Trọng H1 cho UBND xã Diễn H, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu xanh có 52 quân, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ màu đỏ có 52 quân, đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn

Châu theo Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho số 093 ngày 25/03/2022.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 14.710.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm mười nghìn đồng). Hiện đang được gửi tại khoản tạm gửi Kho bạc Nhà nước huyện Diễn Châu theo Biên bản giao nhận tài sản số 103/2021/BBBG-CADC ngày 27/12/2021 và Phiếu nhập kho ngày 28/12/2021.

3. Về án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H2, Lê Trọng H1, Phạm Hùng C, Lê Đại H3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Đức Thúy